

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 377/2019/DS-ST
Ngày: 15-10-2019
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Thanh
2. Bà Lê Thị Sao

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Đức Tài – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 395/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐSTXX-DS ngày 05 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2019/QĐST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V.;
Địa chỉ trụ sở: Số X, đường Y, phường Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị H., sinh năm 1994 – nhân viên (Giấy ủy quyền 820/2018/UQTA-VH.18 ngày 10/10/2018);

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L., sinh năm 1968;
Địa chỉ: Số X2, đường Y2, phường Z2, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Tại phiên tòa, bà Phạm Thị H. có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Nguyễn Thị Kim L. vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19 tháng 10 năm 2018 và tại bản tự khai, các buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV V. (sau đây gọi tắt là Công ty V.) có bà Phạm Thị Hằng trình bày:

Vào ngày 07/12/2015, bà Nguyễn Thị Kim L. có ký đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng, kèm giấy đăng ký kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ No 0266174 (còn gọi là hợp đồng tín dụng số 20151226-500000-1636) với Công ty V. để vay số tiền 14.770.000 đồng với lãi suất 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng bà Nguyễn Thị Kim L. có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.678.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.071.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.045.000 đồng. Thanh toán vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/02/2016.

Thực hiện hợp đồng, bà L. đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty V. được tổng số tiền là 6.426.000 đồng. Kể từ ngày 22/02/2017 đến nay bà L. không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào dù Công ty V. đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán nhiều lần.

Do bà L. đã vi phạm hợp đồng nên Công ty V. khởi kiện yêu cầu Tòa án: Buộc bà Nguyễn Thị Kim L. phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty V. toàn bộ số tiền cả gốc và lãi còn lại tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 19.252.000 đồng (tiền nợ gốc là 11.861.729 đồng và tiền nợ lãi là 7.390.271 đồng). Yêu cầu thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Kim L.: dù đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ nhất không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty V. bà Phạm Thị H. vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim L. vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến với nội dung chính như sau:

Về thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, thu thập chứng cứ, thời gian tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và thời hạn gửi hồ sơ cho Viện

kiểm sát đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Nguyễn Thị Kim L. có nghĩa vụ thanh toán số tiền 19.252.000 đồng cho Công ty V..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151226-500000-1636 ngày 07/12/2015 được ký kết giữa Công ty V. và bà Nguyễn Thị Kim L. thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bà Nguyễn Thị Kim L. hiện đang cư ngụ tại địa chỉ Số X2, đường Y2, phường Z2, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Nguyễn Thị Kim L. theo quy định tại Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Kim L. vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị Kim L. theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Xét Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141019-100098-0004 ngày 07/12/2015, bảng thống kê quá trình thanh toán và bảng tính lãi, Điều lệ Công ty V. thì hình thức và nội dung thỏa thuận phù hợp và không trái quy định pháp luật, có hiệu lực kể từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 388; Điều 389; Điều 405; Điều 471; Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005. Do bà L. đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không trả nợ đúng hạn quy định trong hợp đồng nên Công ty V. yêu cầu bà L. thanh toán số tiền còn nợ là 19.252.000 đồng (tiền nợ gốc là 11.861.729 đồng và tiền nợ lãi là 7.390.271 đồng) tính đến ngày xét xử. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Về yêu cầu phương thức và thời hạn thanh toán: Công ty V. yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim L. thanh toán toàn bộ số nợ làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bà Nguyễn Thị Kim L. đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, gây khó khăn cho phía nguyên đơn nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu về phương thức và thời hạn thanh toán của nguyên đơn theo quy định tại Khoản 2 Điều 24, Khoản 1 Điều 25 Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Kim L. phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn Công ty V. không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 177; Điều 196; Điều 208; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 388; Điều 389; Điều 405; Điều 471 ; Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 24, Khoản 1 Điều 25 Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng

- Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV V..

[2] Buộc bà Nguyễn Thị Kim L. phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV V. tổng số tiền còn nợ là 19.252.000 (mười chín triệu hai trăm năm mươi hai nghìn) đồng theo Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng, kèm giấy đăng ký kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ No 0266174 (còn gọi là hợp đồng tín dụng số 20151226-500000-1636) được ký kết giữa Công ty Tài chính TNHH MTV V. và bà Nguyễn Thị Kim L..

[3] Thời hạn, phương thức thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim L. phải nộp số tiền 962.000 (chín trăm sáu mươi hai nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 481.330 (bốn trăm tám mươi một nghìn ba trăm ba mươi ba) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0012107 ngày 28/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty tài chính TNHH MTV V..

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[6] Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

Tô Thị Ngọc Phượng